

1/ Nhận vị.

Lần đầu: 24 / 9 / 2012

ALECIZAN ALECIZAN ALECIZAN		
Paracetamol Ibuprofen	325mg 200mg	Paracetamol Ibuprofen
ALECIZAN ALECIZAN ALECIZAN		
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MINH HẢI 322 Lý Văn Lâm P1. TP. Cà Mau SGK		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MINH HẢI 322 Lý Văn Lâm P1. TP. Cà Mau SGK
ALECIZAN ALECIZAN ALECIZAN		
Paracetamol Ibuprofen	325mg 200mg	Paracetamol Ibuprofen
ALECIZAN ALECIZAN ALECIZAN		
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MINH HẢI 322 Lý Văn Lâm P1. TP. Cà Mau SGK		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MINH HẢI 322 Lý Văn Lâm P1. TP. Cà Mau SGK
ALECIZAN ALECIZAN ALECIZAN		
Paracetamol Ibuprofen	325mg 200mg	Paracetamol Ibuprofen



ALECIZAN

THÀNH PHẦN: Cho một viên nén.

Paracetamol	325 mg
Ibuprofen	200 mg
Tinh bột	20 mg
Lactose	20 mg
Dicalci phosphat	30 mg
Eragel	12 mg
Màu Erythrosin	0,5 mg
Màu vàng Tartrazin	0,5 mg
Talc	12 mg
Magnesi stearat	5 mg
Colloidal anhydrous silica	2 mg
Sodium Starch Glycolate	3 mg
Nước tinh khiết	0,12 ml

DƯỢC LỰC HỌC:

- Paracetamol là chất chuyển hoá có hoạt tính của phenacetin, là thuốc giảm đau hạ sốt hữu hiệu. Paracetamol tác động lên vùng dưới đồi gây hạ nhiệt, toả nhiệt tăng do giãn mạch và tăng lưu lượng máu ngoại biên.

- Với liều điều trị, Paracetamol chỉ tác động đến cyclooxygenase/prostaglandin của hệ thần kinh trung ương, ít tác động đến hệ tim mạch và hô hấp, không làm thay đổi cân bằng acid – base, không gây kích ứng, xước hoặc chảy máu dạ dày

- Ibuprofen là thuốc chống viêm không steroid, dẫn xuất từ acid propionic, có tác dụng giảm đau hạ sốt và chống viêm. Cơ chế tác dụng của thuốc là ức chế prostaglandin synthetase, ức chế tổng hợp prostacyclin ở thận và có thể gây nguy cơ ứ nước do giảm dòng máu tới thận.

- Tác dụng chống viêm của Ibuprofen xuất hiện sau 2 ngày điều trị, là thuốc an toàn nhất trong các thuốc chống viêm không steroid.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

- Paracetamol được hấp thu nhanh chóng và hầu như hoàn toàn qua đường tiêu hoá. Nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt trong vòng 30 đến 60 phút sau khi uống với liều điều trị.

- Paracetamol phân bố nhanh và đồng đều trong phần lớn các mô của cơ thể. Khoảng 25% paracetamol trong máu kết hợp với protein huyết tương.

- Ibuprofen hấp thu tốt ở ống tiêu hoá. Nồng độ tối đa của thuốc trong huyết tương đạt được sau khi uống từ 1 đến 2 giờ.

- Nửa đời của thuốc khoảng 2 giờ. Ibuprofen đào thải rất nhanh qua nước tiểu (1% dưới dạng không đổi, 14% dưới dạng liên hợp).

CHỈ ĐỊNH:

- Hạ sốt, giảm đau, kháng viêm. Thuốc được dùng rộng rãi trong các trường hợp : Cảm sốt, nhức đầu, đau răng, bong gân, đau nhức cơ xương, viêm dây thần kinh, viêm khớp dạng thấp, đau sau phẫu thuật

CÁCH DÙNG – LIỀU DÙNG:

- Người lớn: Uống 1 – 2 viên/lần, ngày uống 2 – 3 lần.

- Trẻ em dưới 2 tuổi: Uống 5mg - 10mg/kg thể trọng, cách 4 – 6 giờ/lần

CHỐNG CHỈ ĐỊNH :

- Bệnh nhân bị mẫn cảm với các thành phần của thuốc.



BỘ Y
QUẢN
PHÍ

đầu:.....



- Bệnh nhân bị loét dạ dày tá tràng tiến triển.
- Bệnh nhân bị suy gan, suy thận nặng.
- Bệnh nhân bị thiếu hụt glucose – 6 – phosphat dehydrogenase.
- Đối với phụ nữ mang thai tránh dùng thuốc trong 3 tháng cuối của thai kỳ.

THẬN TRỌNG:

- Cần thận trọng dùng thuốc đối với người cao tuổi.
- Đối với bệnh nhân có tiền sử thiếu máu, uống nhiều rượu bia.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

* Thời kỳ mang thai:

- Sau khi uống các thuốc chống viêm không steroid cũng có nguy cơ ít nước ối và vô niệu ở trẻ sơ sinh. Trong 3 tháng cuối thai kỳ, phải hết sức hạn chế sử dụng đối với thuốc chống viêm và chống chỉ định tuyệt đối trong vài ngày trước khi sinh.

* Thời kỳ cho con bú:

- Theo nghiên cứu lâm sàng cho thấy thuốc vào sữa mẹ không đáng kể. Ít khả năng xảy ra nguy cơ cho trẻ bú mẹ.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Dùng kết hợp với các thuốc chống viêm không steroid khác ở liều cao sẽ tăng nguy cơ chảy máu và gây loét dạ dày.

- Kết hợp với Methotrexat (thuốc chống ung thư và ức chế miễn dịch), hoạt chất Ibuprofen làm tăng độc tính của Methotrexat.

- Kết hợp với Furosemid (thuốc lợi tiểu), thuốc làm giảm tác dụng bài xuất natri niệu của Furosemid.

- Kết hợp với Digoxin (glycosid trợ tim), thuốc làm tăng nồng độ Digoxin huyết tương.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Chưa có tài liệu nào ghi nhận.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Phản ứng dị ứng: ban đỏ hoặc nổi mề đay ở da. Co thắt phế quản ở người bị hen.
- Rối loạn tiêu hóa: chướng bụng, buồn nôn, viêm loét dạ dày tá tràng.
- Hệ thần kinh: nhức đầu, hoa mắt chóng mặt, bồn chồn.
- Máu: Giảm bạch cầu, tiểu cầu, thiếu máu.
- Gan: Suy giảm chức năng gan, nhiễm độc gan, rối loạn co bóp túi mật.
- Thận: Suy thận, viêm bàng quang

“Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc”.

SỬ DỤNG QUÁ LIỀU:

Nếu bệnh nhân đã uống quá liều thì cần áp dụng những biện pháp sau đây nhằm tăng đào thải và bất hoạt thuốc như: rửa dạ dày, gây nôn và lợi tiểu, truyền dịch kiềm, cho uống than hoạt hay thuốc tẩy muối. Nếu nặng thì thẩm tách máu hoặc truyền máu.

BẢO QUẢN:

Bảo quản thuốc ở nhiệt độ 15⁰ – 30⁰C, nơi khô mát, tránh ánh sáng.

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM.

HẠN DÙNG:

- 36 tháng kể từ ngày sản xuất
- Không dùng thuốc quá hạn.

HÌNH THỨC – CÁCH TRÌNH BÀY:

Ép trong vỉ, vỉ 20 viên nén, hộp 5 vỉ. Có toa hướng dẫn kèm theo, đóng trong thùng carton.

TẾ.
LY D
DUY

.....

Độc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc.
Thuốc SX theo : TCCS

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MINH HẢI
322 - Lý Văn Lâm - P1 - TP. Cà Mau - Tỉnh Cà Mau
ĐT: 0780 3831133 * FAX: 0780 3832676



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

[Handwritten signature]

